

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:09/2019/TLST-KDTM ngày 29 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S; địa chỉ: 77 T, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu U – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Đ; Địa chỉ: 205-207 N, phường N, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng. *(Theo giấy ủy quyền số 190/UQ-TGD ngày 29 tháng 5 năm 2019).*

- Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và dịch vụ thương mại A; địa chỉ: 74 H, phường H, quận Liên Chiêu, TP. Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Nhật Thanh S – Chức vụ: Kế toán trưởng; địa chỉ: 74 H, phường H, quận Liên Chiêu, TP. Đà Nẵng. *(Theo giấy ủy quyền ngày 25 tháng 7 năm 2019).*

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Vào ngày 13 tháng 11 năm 2019, Công ty TNHH xây dựng và dịch vụ thương mại A phải thanh toán cho Ngân hàng TMCPS số tiền nợ gốc là

1.292.535.968 đồng, nợ lãi là 97.667.614 đồng (*trong đó, lãi trong hạn là 67.077.596 đồng, nợ lãi quá hạn là 30.590.018 đồng, tính đến ngày 13 tháng 8 năm 2019*). Tổng cộng là 1.390.203.582 đồng (*Một tỷ ba trăm chín mươi triệu hai trăm lẻ ba ngàn năm trăm tám mươi hai đồng*).

Kể từ ngày 14 tháng 8 năm 2019, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty TNHH xây dựng và dịch vụ thương mại A không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, thì xử lý phát mãi tài sản thế chấp là 02 xe tải tự đổ gồm: 01 xe tải tự đổ, nhãn hiệu: FOTON, số loại THACO, loại xe: Tải tự đổ, số máy: 21616F052348, số khung: 000CGC015989, màu sơn: Xanh, dung tích: 9726, tải trọng: Hàng hóa 17300 kg, số chỗ ngồi: 2, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 034743, biển số đăng ký xe: 43C-147.62 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an TP. Đà Nẵng cấp ngày 07.3.2017 thuộc sở hữu của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và dịch vụ thương mại A và 01 xe tải tự đổ, nhãn hiệu: FOTON, số loại THACO, loại xe: Tải tự đổ, số máy: 21616F052256, số khung: 000CHC020105, màu sơn: Xanh, dung tích: 9726, tải trọng: Hàng hóa 17300 kg, số chỗ ngồi: 2, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 034744, biển số đăng ký xe: 43C-147.56 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an TP. Đà Nẵng cấp ngày 07.3.2017 thuộc sở hữu của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và dịch vụ thương mại A.

Trường hợp Công ty TNHH xây dựng và dịch vụ thương mại A thanh toán xong nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần S trả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 034743, biển số đăng ký xe: 43C-147.62 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an TP. Đà Nẵng cấp ngày 07.3.2017 và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 034744, biển số đăng ký xe: 43C-147.56 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an TP. Đà Nẵng cấp ngày 07.3.2017 cho Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và dịch vụ thương mại A .

2.2 Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 26.853.052 đồng (*Hai mươi sáu triệu tám trăm năm mươi ba ngàn không trăm năm mươi hai đồng*) Công ty TNHH xây dựng và dịch vụ thương mại A chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí 27.895.763 đồng (*Hai mươi bảy triệu tám trăm chín mươi lăm ngàn bảy trăm ba mươi sáu đồng*) đã

nộp tại biên lai thu số 0006205 ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDQ.Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy